

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2020/HS-ST  
Ngày 25 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Văn Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Bảng;  
2. Bà Nguyễn Thị Vượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Việt Anh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2020/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn M T**, sinh năm 1982. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Số nhà 134, phố M, tổ dân phố số 01, phường M, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1940 và bà Phan Thị X, sinh năm 1951; Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Bị cáo có một con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2020 đến ngày 16/9/2020 thì được thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh, hiện tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Diễm H**, sinh năm 1994. Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Số nhà 164, đường bờ Đê, tổ dân phố C, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 11/12; Con ông Nguyễn T H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có ba chị em, bản thân là con thứ nhất; CH: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1991; Bị cáo có 03 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 27/7/2020 thì bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ngõ 308, đường N, phường T, thành phố Bắc Giang (Vắng mặt).

2. Anh Chu Văn H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

3. Chị Phùng Thị N, sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

4. Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1963 Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Bắc Giang (Vắng mặt).

5. Chị Lê Thị N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 41, ngõ 417, tổ dân phố T, phường L, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ngõ 94, đường N, tổ dân phố V, phường H, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

7. Chị Trần Thị L, 1969; Địa chỉ: Số 52, đường T, phường L, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

8. Chị Đặng Thị H, 1989; Địa chỉ: Số 52, đường T, phường L, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

9. Chị Tô Thị H, 1976; Địa chỉ: Số 39, đường N, phường N, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

10. Anh Nguyễn Văn M, 1988; Địa chỉ: Số 12, ngõ 52, đường H , phường L, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

11. Anh Vũ Văn T, 1991; Địa chỉ: thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

12. Anh Nguyễn Văn P, 1980; Địa chỉ: Số 269, đường bờ đê, tổ dân phố T, phường L, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

13. Anh Hà Văn T, 2000; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 18, ngõ 109, đường P, phường D, TP. Bắc Giang (Vắng mặt).

2. Chị Đào Thuý H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 269, đường bờ đê, tổ dân phố T, phường L, TP.Bắc Giang (Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị H L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 04, ngách 54, ngõ 134, đường L, phường L, thành phố Bắc Giang (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn M T, sinh năm 1982, trú tại số nhà 134, phố Mỹ Độ, tổ dân phố số 01, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang là chủ quán kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử bấm nút có địa chỉ tại số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang (có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh). Trong quán có 3 máy điện tử dùng để kinh doanh trò chơi game bấm nút gồm: 01 máy "bắn cá", 01 máy "rô – cơ – tép – bích" và 01 máy "sư tử - thỏ - gấu". Lợi dụng việc kinh doanh trò chơi điện tử, T đã sử dụng các máy điện tử trên để đánh bạc với những người chơi game, thỏa thuận với người chơi game được đổi từ điểm game ra tiền thật. Từ ngày 15/7/2020, T thuê Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1994, trú tại số nhà 164, đường bờ đê, tổ dân phố C, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang làm nhân viên quản lý quán giúp việc cho T trong việc đánh bạc. T giao cho H quản lý 03 thẻ từ của 03 máy điện tử, có trách nhiệm bán điểm, nạp điểm cho khách chơi. Khi khách muốn mua điểm nạp vào máy để chơi hoặc muốn đổi điểm lấy tiền mặt thì T, H sẽ sử dụng thẻ từ của máy đặt lên nút cảm biến trên máy để nhập hoặc rút điểm; khi khách chơi thắng điểm hoặc dừng chơi muốn đổi điểm lấy tiền mặt thì T, H sẽ quy đổi số điểm của khách thành tiền mặt và trả cho khách. Tỷ lệ đổi tiền mua điểm nạp vào máy để chơi và rút đổi điểm lấy tiền trên các máy điện tử được quy định cụ thể như sau:

- Máy game "Bắn cá": 100.000 đồng tương đương 10.000 điểm
- Máy game bài "Rô–Cơ–Tép–Bích": 100.000 đồng tương đương 100 điểm
- Máy game "Sư tử–Gấu–Khỉ–Thỏ": 100.000 đồng tương đương 1000 điểm.

Sáng ngày 21/7/2020, T đưa cho H 03 chiếc thẻ từ của 03 máy điện tử trên và số tiền 10.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc khi có khách đến chơi. T và H cùng các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ ngày 21/7/2020 thì bị Tổ công tác Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính. Vật chứng thu giữ khi kiểm tra hành chính bao gồm:

- 03 chiếc máy chơi điện tử gồm máy game bắn cá, máy game bài "Rô – Cơ – Tép – Bích", máy game con thú "Sư tử – Gấu – Khỉ – Thỏ";
- 03 chiếc "thẻ từ" của 03 máy điện tử nêu trên;

- Thu giữ trên người Nguyễn Thị Diễm H: 01 túi vải có quai đeo, bên trong đựng số tiền 19.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu H, số IMEI: 353326071394466.

- 01 điện thoại Iphone X, màu đen, số IMEI: 354855090344218 của Nguyễn M T (bút lục 41, 42, 43);

- Thu giữ tại quán các quyển sổ gồm: 01 quyển sổ, có bìa bọc da, nhãn hiệu FLEXOFFICE; 01 quyển sổ, có bìa bọc da, nhãn hiệu OFFICEDIARY; 01 quyển sổ, nhãn hiệu CAMPUS; 01 quyển sổ nhãn hiệu Minh Châu, loại 160 trang (Bút lục 50, 51);

- Cơ quan điều tra thu giữ và T hành niêm phong theo quy định đối với: 01 đầu CPU màu đen, kích thước (30x18x7)cm có dán tem “Game bắn cá Hoàng Kiên” ký hiệu 186 – 88111111, Cơ quan điều tra ký hiệu là “Máy gắn thờ”; 01 đầu CPU màu đen, kích thước (30x18x7)cm do Trung Quốc sản xuất có ghi nhiều ký tự chữ Trung Quốc, có ký hiệu CS, trên bề mặt Cơ quan điều tra ký hiệu là “Máy bắn cá”; 01 đầu CPU màu đồng, kích thước (22,5x18x7)cm do Trung Quốc sản xuất có ghi nhiều ký tự chữ Trung Quốc, có ký hiệu CS, trên bề mặt Cơ quan điều tra ký hiệu là “Máy Rô – Cơ – Tép – Bích”; 04 thẻ nhớ camera giám sát an N thu giữ tại tầng 02 của quán game. (Bút lục 44, 45, 46, 47).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định về nguyên lý hoạt động của 03 máy điện tử nêu trên và khôi phục dữ liệu camera trong 04 thẻ nhớ đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số: 5344/C09-P6 ngày 18/9/2020, Viện KH hình sự Bộ Công an kết luận:

- 03 máy điện tử gửi giám định có cơ chế hoạt động tương tự nhau, cụ thể :

+ Mỗi máy điện tử có một thẻ từ được sử dụng để nạp điểm vào từng vị T của người chơi. Để nạp điểm vào vị T của người chơi, thẻ từ được đặt vào vị T nạp điểm cho người chơi và T hành nạp điểm, sau quá trình nạp điểm hoàn tất thì thẻ từ được lấy khỏi vị T nạp điểm.

+ Nếu người chơi muốn dừng chơi thì thẻ từ sẽ được đặt lại vị T nạp điểm ban đầu để chuyển điểm còn lại tại vị T của người chơi vào thẻ từ.

- Máy điện tử “Sur tử - gấu - thờ - khỉ” và “Máy bắn cá” gửi giám định không có kết nối với máy chủ quản lý nào và không có kết nối mạng Internet.

- 01 (một) máy “Rô – cơ – bích – tép” có USB kết nối Wifi. Không xác định được máy điện tử này có kết nối internet hay không.

- Không xác định được 03 (ba) máy điện tử gửi giám định có cài đặt tỷ lệ thắng thua hay không, do phần cài đặt bị khóa.

- Đã T hành Tch xuất được một số hình ảnh dữ liệu lưu trữ trong 03 máy điện tử gửi giám định (nội dung chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo).

- Tách xuất và khôi phục được 116,4 GB dữ liệu video lưu trữ trong 04 thẻ nhớ gửi giám định (chi tiết thể hiện trong 02 USB kèm theo). Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file video này.

Tại Kết luận giám định số: 1433/KL-KTHS ngày 30/9/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"1. Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A38, A57, A61, A90, A91, A92, A95, A96, A116 trừ chữ viết " 6 300- 7 300- 8 300- 9 300- 10 300- 11 300- 12 300- 13 300- 14 300- 15 300- 16 300- 17 300- 18 300- 19 300) trên tài liệu cần giám định A3; chữ viết "300" tại các dòng có số thứ tự "15- 16- 17- 18- 19- 20- 28- 29" ở cột đầu tiên bên trái và chữ viết "3 300- 4 300- 5 300- 6 300- 7 300- 8 300- 9 300- 10 300- 11 300" ở mặt sau tài liệu cần giám định ký hiệu A4; "Tổng nợ A Lượng 3 tr" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A61; chữ viết "1690" ở mặt trước tài liệu cần giám định (ký hiệu A63); chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A66); chữ viết mực màu đen trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A77); chữ viết ở mặt trước tài liệu cần giám định (ký hiệu A78- trừ chữ viết 400K); chữ viết "1- 2- 3" ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A80); chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A89); chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A93- trừ chữ viết 4 100- 5 100- 6 100- 7 100- 8 100- 9 100- 10 100- 11 100- 12 100- 13 100- 14 100- 15 100- 16 100- 18 100- 19 100- 2 chỉ O: 1 tr- chỉ H: 1tr; A H: 5tr- 2 C O: 1tr- 2 C. O: 1tr- 2 C. O: 500tr- Ăn trưa: 320- Ăn tối+ Nước: 80- C. H Trả 1tr- C. O trả 500"); chữ viết ở mặt trước tài liệu cần giám định (ký hiệu A94); chữ viết "154086"- 98456/55630- 3265/58795- 4700/63495- A Hậu: 3tr" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A97); chữ viết ở mặt trước và chữ viết "2 100- 12 100- 13 100" ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A98); chữ viết ở mặt trước tài liệu cần giám định (ký hiệu A99); chữ viết "35tr- 10tr- 20tr- 65tr- 20tr- 85tr" ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A104); chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A113); chữ viết mực màu xanh ở mặt trước- trừ chữ viết "A T 1 củ" và chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A115) ; chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A118- trừ chữ viết "Ngày 7/7- Khách trả- chỉ Mai 1tr- chỉ O 1 triệu"); chữ viết "chị PH: 0976153388- Quang: 0387668586- 0965788008" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A123) so với chữ viết của Nguyễn M T trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M12) là do cùng một người viết ra.

2. Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A76, A121) ; chữ viết "4 100- 5 100- chị O: 1tr- chị H: 1tr- 1 A. Hậu: 5tr- 2 C O: 1tr- 2 C. O: 1tr- 2 C. O: 500tr- Ăn trưa: 320- Ăn tối+ Nước: 80- C.H Trả 1tr- C. O trả 500" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A93); chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký

hiệu A94); chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A97- trừ chữ viết "154086- 98456/55630- 3265/58795- 4700/63495- A. Hậu: 3tr); chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A98- trừ chữ viết "2 100- 12 100- 13 100"); chữ viết ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A99); chữ viết "C. O trả 200- C. H: 500- A Dững 1Tr+ 1Tr+ 1- A H 1 Tr" ở mặt sau tài liệu cần giám định (ký hiệu A120) so với chữ viết của Nguyễn Thị Diễm H trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M13 đến M22) là do cùng một người viết ra.

3. Các chữ viết còn lại trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A123- trừ các chữ viết đã được liệt kê ở điểm 1; 2 mục này) là không phải do Nguyễn M T, Nguyễn Thị Diễm H viết ra.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H đã khai nhận cách thức đánh bạc bằng hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử bấm nút như sau:

- Đối với máy bắn cá: Trên máy bắn cá có nhiều vị T ngồi, mỗi người ngồi chơi một vị T. Khi chơi bắn cá ăn tiền người chơi phải bỏ tiền ra để nạp điểm ảo trên máy. Theo quy ước, khách đưa 100.000 đồng thì sẽ được nạp số điểm tương ứng là 10.000 điểm. Trên màn hình máy chơi bắn cá có nhiều cá giả định đang di chuyển, người chơi bắn vào những con cá đó nếu trúng thì được điểm thưởng, nếu không trúng thì mất điểm. Khi người chơi dừng chơi mà còn điểm trên máy bắn cá thì sẽ được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ nêu trên. Người chơi thắng là có số điểm nhiều hơn ban đầu, thua thì ngược lại.

- Đối với máy đánh bài “rô, cơ, tép, bích”: Máy có nhiều vị T ngồi chơi khác nhau. Khi chơi, người chơi phải bỏ tiền ra để nạp điểm ảo trên máy. Theo quy ước, khách nạp 100.000 đồng thì tương ứng với 100 điểm. Trên màn hình máy đánh bài sẽ hiển thị các biểu tượng rô, cơ, tép, bích và phăng teo. Mỗi ván người chơi được quyền tự ý chọn đặt cược vào ô cửa rô, cơ, tép, bích và phăng teo. Sau khi đặt xong, máy đánh bài quay thưởng, người chơi thắng khi chọn đúng ô đèn báo sáng thì được điểm thưởng, thua thì mất điểm. Khi người chơi dừng chơi mà còn điểm trên máy thì sẽ được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ nêu trên. Người chơi thắng là có số điểm nhiều hơn ban đầu, thua thì ngược lại.

- Đối với máy “Sư tử - thỏ - gấu – khỉ”: Máy có nhiều vị T ngồi chơi khác nhau. Khi chơi, người chơi phải bỏ tiền ra để nạp điểm ảo trên máy. Theo quy ước, khách nạp 100.000 đồng thì tương ứng với 1000 điểm. Trên màn hình máy sẽ hiển thị các biểu tượng sư tử, thỏ, gấu, khỉ, voi. Mỗi ván người chơi được quyền tự ý chọn đặt cược vào ô cửa sư tử, thỏ, gấu, khỉ, voi. Sau khi đặt xong, máy quay thưởng, người chơi thắng khi chọn đúng ô đèn báo sáng thì được điểm thưởng, thua thì mất điểm. Khi người chơi dừng chơi mà còn điểm trên máy thì sẽ được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ nêu trên. Người chơi thắng là có số điểm nhiều hơn ban đầu, thua thì ngược lại.

Quá trình điều tra đã xác định được Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H có hành vi đánh bạc với các đối tượng trong ngày 21/7/2020 cụ thể như sau:

**1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, trú tại ngõ 308, đường N, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.**

Khoảng 10 giờ ngày 21/7/2020, L một mình đi xe taxi đến quán game số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang để “đánh bạc” trên máy điện tử, thắng thua thanh toán bằng tiền mặt với người quản lý quán. L đến quán game thì gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game, L ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”. Lần thứ nhất: L bảo H nạp lần thứ nhất số tiền 100.000 đồng tương ứng với 100 điểm vào máy điện tử, L trả cho H 100.000 đồng thì H sử dụng 01 “thẻ từ” đặt lên nút cảm biến trên máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” chỗ L ngồi và thực hiện thao tác nhập 100 điểm trên máy điện tử chỗ L ngồi chơi. Chơi được một lúc, L thua hết điểm. L bảo H nạp điểm lần thứ hai số tiền 100.000 đồng tương ứng 100 điểm để chơi. Chơi một lúc, L thắng điểm được 200 điểm thì dừng chơi. L bảo H cho rút 200 điểm, H dùng thẻ từ rút 200 điểm trên máy của L về thẻ và trả cho L tương ứng 200.000 đồng. L cất tiền vào trong người và đi xuống tầng 1 của quán để uống nước. Đến khoảng 14 giờ 45 phút, L tiếp tục lên tầng 2 của quán và ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” để chơi. L đưa cho H 100.000 đồng nạp tiền lần thứ ba tương ứng 100 điểm. Chơi một lúc đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L có 400 điểm tương ứng 400.000 đồng thì bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính. **Số tiền mà L đánh bạc với T và H là: 900.000 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, có số IMEI: 354872090138185; số tiền 4.500.000 đồng.

**2. Chu Văn H, sinh năm 1975, trú tại thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang.**

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Chu Văn H đi cùng xe mô tô nhãn hiệu Honda evision màu đỏ, biển kiểm soát: 98D1 – 300.07 của Phùng Thị N, sinh năm 1960, trú tại tổ dân phố số 02, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến quán nước, tầng 1, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang ngồi uống nước. Khoảng 12 giờ 30 phút, H và N biết trên tầng 2 là quán game trò chơi điện tử chơi đổi điểm trả thưởng cho khách (đánh bạc) nên đi lên để chơi. H gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. H ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” và mua điểm của H 500.000 đồng được nạp tương ứng với 500 điểm để chơi. Chơi đến khoảng 13 giờ thì thua hết điểm, H nghỉ ngồi ăn cơm, uống nước. Khoảng 14 giờ, H mua điểm của H lần thứ hai số tiền 100.000 đồng được nạp tương ứng với 100 điểm để chơi. Chơi một lúc thắng điểm, có khoảng hơn 500 điểm, H bảo H cho rút 500 điểm lấy tiền

mặt. H rút 500 điểm trên máy của H và trả cho H tương ứng 500.000 đồng. H cầm tiền và đưa cho bà N cầm hộ. Số điểm còn lại trên máy thì H tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của H là 426 điểm tương ứng 426.000 đồng. **Số tiền mà H đánh bạc với H và T là: 1.526.000 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Chu Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, số IMEI1: 356771089252726.

**3. Phùng Thị N, sinh năm 1960, trú tại tổ dân phố số 02, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.**

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Phùng Thị N đi xe mô tô biển kiểm soát: 98D1 – 300.07, nhãn hiệu Honda evision màu đỏ với Chu Văn H, sinh năm 1975, trú tại thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang về đến quán nước, tầng 1, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang ngồi uống nước. Khoảng 12 giờ 30 phút, N và H biết trên tầng 2 là quán game trò chơi điện tử chơi đổi điểm trả thưởng cho khách (đánh bạc) nên đi lên để chơi. N gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. N ngồi vào game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” chơi và bảo H nạp 100.000 đồng tương ứng với 100 điểm. N trả cho H 100.000 đồng, H sử dụng “thẻ từ” rồi nhập 100 điểm vào máy điện tử để N chơi. Chơi một lúc thua hết điểm, N đưa H số tiền 200.000 đồng mua điểm nạp lần thứ hai tương ứng 200 điểm và tiếp tục chơi. Chơi một lúc lại thua hết điểm. N sang ngồi máy bắn cá để xem Hà Văn T, sinh năm 1999, trú tại xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang chơi. Quá trình này, Chu Văn H chơi thắng và rút đổi điểm được 500.000 đồng trên máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”, đưa nhờ bà N giữ hộ. Sau đó, T cho bà N số điểm 8.600 điểm tương ứng 86.000 đồng còn lại trên máy bắn cá để bà N chơi, còn T ngồi sang máy bên cạnh chơi. Bà N chơi game bắn cá đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của N là 12.540 điểm tương ứng 125.400 đồng. **Số tiền mà N đánh bạc với T và H là 425.400 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Evision, màu đỏ, biển số: 98D1 – 300.07; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1, có số IMEI1: 359032/04/120164/1, số IMEI2: 359032/04/120165/8; 01 điện thoại Samsung GaLaxy A50S, số IMEI1: 358193101202928, số IMEI2: 358194101202926; số tiền 2.250.000 đồng trong đó 1.750.000 đồng là tiền của bà N, không sử dụng vào mục đích đánh bạc và 500.000 đồng tiền Chu Văn H thắng bạc được nhờ giữ hộ.

**4. Đỗ Văn C, sinh năm 1963, trú tại: thôn T, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.**



Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, Đỗ Văn C cùng con trai là Đỗ Văn T, sinh năm 2008 và Lê Thị N, sinh năm 1970, trú tại: tổ dân phố T, phường L, thành phố Bắc Giang đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi. C gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. C ngồi vào máy game “Bắn cá”, mục đích chơi là để đổi điểm lấy tiền mặt với quán. C mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 100.000 đồng được nạp tương ứng với 10.000 điểm để chơi. Chơi một lúc, thắng điểm và bảo H cho rút 10.000 điểm nạp sang máy cho con Đỗ Văn T chơi giải T game bắn cá. Số điểm còn lại, C chơi tiếp và thua hết điểm. C đưa cho H 100.000 đồng nạp điểm lần thứ hai được tương ứng 10.000 điểm và tiếp tục chơi. Chơi thắng điểm thì lại bảo H rút 10.000 điểm nạp sang máy của T để T chơi game giải T. Số điểm còn lại, C tiếp tục chơi và thắng điểm, bảo H rút 10.000 điểm và được H trả tương ứng 100.000 đồng. C tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của C là 19260 điểm tương ứng 192.600 đồng. **Số tiền mà C đánh bạc với T và H là 692.600 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Đỗ Văn C: Số tiền 6.670.000 đồng.

**5. Lê Thị N, sinh năm 1970, trú tại tổ dân phố Tiên Giang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, Lê Thị N đi cùng Đỗ Văn C, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và con trai C là Đỗ Văn T, sinh năm 2008 đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi. N gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. N ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”, mục đích chơi là chơi thắng điểm, đổi điểm lấy tiền mặt với quán (đánh bạc). N mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 100.000 đồng được nạp tương ứng với 100 điểm để chơi. Chơi một lúc, thua hết điểm. N đưa cho H 100.000 đồng nạp điểm lần thứ hai được tương ứng 100 điểm và tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của N là 1158 điểm tương ứng 1.158.000 đồng. **Số tiền mà N đánh bạc với T và H là: 1.358.000 đồng.**

Cơ quan điều tra không tạm giữ đồ vật, tài sản gì của Lê Thị N.

**6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, trú tại: ngõ 94, đường N, tổ dân phố Vĩnh N 1, phường H, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn H đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang mục đích để chơi trò chơi điện tử để đổi điểm lấy tiền với quán nH không có tiền nên chỉ ngồi xem mọi người chơi game “Bắn cá” và game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”. H gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. H ngồi sau xem

người nam thanh niên tên Thành, người ở tỉnh Bắc N chơi game bắn cá. Sau đó Thành ra về nên cho H số điểm trên máy là 4000 điểm để chơi. H vào ngồi máy bắn cá của Thành và tiếp tục chơi, mục đích chơi thắng điểm để đổi điểm rút lấy tiền mặt với quán game. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của H là 33750 điểm tương ứng 337.500 đồng. **Số tiền mà H đánh bạc với T và H là: 337.500 đồng.**

Cơ quan điều tra không tạm giữ đồ vật, tài sản gì của Nguyễn Văn H.

**7. Trần Thị L, sinh năm 1969, trú tại: số nhà 52 đường T, phường L, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Trần Thị L đi cùng con gái là Đặng Thị H, sinh năm 1989 ở cùng địa chỉ đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi. L gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. Khoảng 14 giờ 30 phút, L ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”, mục đích là chơi thắng điểm, đổi điểm lấy tiền mặt với quán (đánh bạc). L mang theo 649.000 đồng, mục đích sẽ sử dụng 300.000 đồng vào để đánh bạc. L mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 100.000 đồng được nạp tương ứng với 100 điểm để chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của L là 749 điểm tương ứng 749.000 đồng. **Số tiền mà L đánh bạc với T và H là= 1.049.000 đồng trong đó có 200.000 đồng L khai sẽ sử dụng đánh bạc.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Trần Thị L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu bạc, có số IMEI1: 358569072292461; số tiền 549.000 đồng trong đó có 200.000 đồng mục đích sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc.

**8. Đặng Thị H, sinh năm 1989, trú tại: số nhà 52 đường T, phường L, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Đặng Thị H mang theo số tiền 1.300.000 đồng đi cùng mẹ đẻ là Trần Thị L, sinh năm 1969 ở cùng địa chỉ đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi, mục đích là chơi thắng điểm, đổi điểm lấy tiền mặt với quán (đánh bạc). H gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. H ngồi vào máy game “Bắn cá” và mua điểm của Nguyễn Thị Diễm H lần thứ nhất số tiền 100.000 đồng được nạp tương ứng với 10.000 điểm + 10.000 điểm khuyến mại = 20.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thắng điểm, H bảo Nguyễn Thị Diễm H cho rút 20.000 điểm trên máy và được trả số tiền tương ứng là 200.000 đồng. H chuyển sang máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” và mua điểm lần thứ hai của Nguyễn Thị Diễm H số tiền 500.000 đồng được nạp tương ứng 500 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm, H lại chuyển sang máy game “Bắn cá” chơi. H mua điểm lần thứ ba số tiền 100.000 đồng và được Nguyễn Thị Diễm H nạp

tương ứng số điểm 10.000 điểm để chơi. Chơi một lúc thắng điểm, H bảo Nguyễn Thị Diễm H cho rút 20.000 điểm và được trả tương ứng 200.000 đồng. Sau đó do cH H là Trần Văn T, sinh năm 1992 ở cùng địa chỉ đến quán bảo H đưa cho T tiền để đi làm, H đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng. Số điểm trên máy H tiếp tục chơi, được một lúc thì thua hết điểm và nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, lúc này Đặng Thị H đã nghỉ chơi, không tạm giữ đồ vật, tài sản gì của H. **Số tiền mà Đặng Thị H đánh bạc với T và H là: 2.000.000 đồng trong đó có 1000.000 đồng H khai là sẽ sử dụng đánh bạc.**

Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà Đặng Thị H đưa cho cH là Trần Văn Tú, đây là tiền H sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc, do đó H đã tự nguyện giao nộp lại số tiền này.

**9. Tô Thị H, sinh năm 1976, trú tại: số nhà 39, đường N, phường N, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Tô Thị H một mình đi đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi, mục đích là chơi đánh bạc thông qua trò chơi điện tử với quán, hình thức là nạp điểm vào máy để chơi, thắng điểm thì đổi điểm lấy tiền mặt với quán. H gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. H mang theo số tiền 4.300.000 đồng, mục đích sẽ sử dụng 300.000 đồng vào để đánh bạc. H ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” và mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 300.000 đồng được nạp tương ứng với 300 điểm + 100 điểm khuyến mại = 400 điểm để chơi. Chơi khoảng (20 – 30) phút, H bảo H cho rút 400 điểm trên máy và được trả tương ứng 400.000 đồng. H chuyển sang máy game “Bắn cá” để chơi. H mua điểm của H lần thứ hai số tiền 100.000 đồng và được nạp tương ứng 10.000 điểm vào máy bắn cá để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm. H chuyển về máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” và mua điểm của H lần thứ ba số tiền 300.000 đồng được nạp tương ứng với 300 điểm để chơi. Chơi một lúc thì thua hết điểm, H ngồi xem mọi người chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, lúc này H đã nghỉ chơi. **Số tiền mà H đánh bạc với T và H là: 1.100.000 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Tô Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A5, màu trắng, có số IMEI: 357766073844826; số tiền 4.000.000 đồng.

**10. Nguyễn Văn M, sinh năm 1988, trú tại: số nhà 12, ngõ 52, đường H, phường L, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn M một mình đi đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi, ,

mục đích là chơi đánh bạc thông qua trò chơi điện tử với quán, hình thức là nạp điểm vào máy để chơi, thắng điểm thì đổi điểm lấy tiền mặt với quán. M gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. M ngồi vào máy game “Bắn cá” và mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 200.000 đồng được nạp tương ứng 20.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm, M mua điểm của H lần thứ hai số tiền 500.000 đồng được nạp tương ứng 50.000 điểm để chơi. Chơi một lúc, lại thua hết điểm, M mua điểm của H lần thứ ba số tiền 200.000 đồng được nạp tương ứng 20.000 điểm để chơi. Chơi một lúc thắng có khoảng 40.000 điểm, M bảo H cho rút 30.000 điểm trên máy và được trả số tiền tương ứng là 300.000 đồng. M tiếp tục chơi thắng và có số điểm khoảng 20.000 điểm, M bảo H cho rút 10.000 điểm trên máy và được trả số tiền tương ứng là 100.000 đồng. Số điểm còn lại trên máy M tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của M là 12.620 điểm tương ứng 126.200 đồng. **Số tiền mà M đánh bạc là: 1.426.200 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Văn M: số tiền 1.100.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền đánh bạc có được và 700.000 đồng là tiền M mang theo, không sử dụng tiền này vào mục đích đánh bạc.

**11. Vũ Văn T, sinh năm 1991, trú tại: thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.**

Khoảng 09 giờ ngày 21/7/2020 T mang theo 300.000 đồng một mình đi đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang để “đánh bạc” trên máy điện tử, thắng thua thanh toán bằng tiền mặt với quán. T gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. T ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” và mua của H lần thứ nhất số tiền 200.000 đồng tương ứng với 200 điểm vào máy điện tử để chơi. Chơi được một lúc đến khoảng 09 giờ 40 phút, T có 600 điểm và bảo H cho rút 400 điểm trên máy và được trả số tiền tương ứng là 400.000 đồng. T cất tiền vào trong người và tiếp tục chơi. Chơi đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày thì thua hết điểm, T mua lần thứ hai của H số tiền 500.000 đồng được nạp tương ứng 500 điểm vào máy để chơi. Quá trình T chơi thì có một người phụ nữ ngồi sau xem T chơi. Chơi một lúc, T đang thắng điểm thì đi vệ sinh. Người phụ nữ mặc áo trên đã ngồi vào chơi trên máy của T. Khi T đi vệ sinh xong vào thì máy đã bị thua mất 500 điểm, người phụ nữ này trả cho T số tiền 500.000 đồng tương ứng số điểm này. Số điểm còn lại, T tiếp tục chơi đến khoảng 11 giờ 10 phút thì thắng và có khoảng 400 điểm. T đổi 400 điểm cho H và được trả tương ứng 400.000 đồng. T nghỉ chơi và đi xuống tầng 1 của quán để uống nước, ăn trưa hết khoảng 100.000 đồng. Khoảng 12 giờ T lên trên tầng 2 của quán để xem mọi người chơi. Đến khoảng 14 giờ, T tiếp tục ngồi vào máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” để chơi. T đưa cho H 300.000 đồng nạp

tiền lần thứ ba tương ứng 300 điểm. Chơi một lúc thì thua hết điểm, T bảo H nạp điểm lần thứ tư 300.000 đồng tương ứng 300 điểm. Chơi một lúc thì thắng điểm, người nam thanh niên ngồi bên cạnh hỏi vay T 500 điểm để chơi. T bảo H rút 500 điểm nạp sang máy bên cạnh cho người nam thanh niên này chơi. Chơi một lúc thì T và nam thanh niên kia đều thua hết điểm, T chuyển sang máy bên game “Bắn cá” chơi. T bảo H nạp điểm lần thứ năm 200.000 đồng tương ứng 20.000 điểm để chơi. Người phụ nữ và nam thanh niên trên về lúc nào T không để ý, T không biết tên, tuổi và địa chỉ của hai người này. T chơi game “Bắn cá” một lúc thì thua hết điểm, T cũng hết tiền nên không chơi nữa và ngồi xem mọi người chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, lúc này T đã nghỉ chơi. **Số tiền mà T đánh bạc là: 2.800.000 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu đồng, có số IMEI1: 863547035281571, số IMEI2: 863547035321583.

**12. Nguyễn Văn PH, sinh năm 1980, trú tại số nhà 269, đường bờ đê, tổ dân phố T, phường L, thành phố Bắc Giang.**

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn PH một mình đi đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang chơi, mục đích là chơi thắng điểm, đổi điểm lấy tiền mặt với quán (đánh bạc). PH gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. PH ngồi vào máy game “Bắn cá” và mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 100.000 đồng được nạp tương ứng với 10.000 điểm + 10.000 điểm khuyến mại = 20.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm. PH mua điểm lần thứ hai của H số tiền 100.000 đồng và được nạp tương ứng 10.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc lại thua hết điểm. PH mua điểm lần thứ ba của H số tiền 100.000 đồng và được nạp tương ứng 10.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc, PH thấy trò game bắn cá này khó thắng điểm, nên bảo H cho rút 10.000 điểm trên máy và được trả số tiền tương ứng là 100.000 đồng. PH chuyển sang máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích” và mua điểm lần thứ tư của H số tiền 200.000 đồng (trong đó 100.000 đồng là tiền rút điểm đổi lại trên) và được nạp tương ứng 200 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm và nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, lúc này PH đã nghỉ chơi. **Số tiền mà PH đánh bạc với T và H là: 600.000 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Văn PH: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, có số IMEI: 352031063759244; số tiền 1.500.000 đồng, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

**13. Hà Văn T, sinh năm 2000, trú tại thôn Châu, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.**

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, Hà Văn T một mình đi đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang mục đích đánh bạc thông qua trò chơi điện tử, hình thức chơi là mua điểm, nạp điểm vào máy điện tử chơi, để thắng điểm và đổi điểm lấy tiền mặt với quán. T gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. T ngồi vào máy game “Bắn cá” và mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 500.000 đồng được nạp tương ứng với 50.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua điểm, còn 8.600 điểm tương ứng 86.000 đồng thì T cho bà Phùng Thị N, sinh năm 1960, trú tại tổ dân phố số 02, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để chơi. T ngồi sang máy bắn cá bên cạnh và mua điểm lần thứ hai của H số tiền 1.000.000 đồng được nạp tương ứng 100.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thắng điểm, T bảo H cho rút 30.000 điểm và được trả tương ứng 300.000 đồng. Số điểm còn lại trên máy thì T tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của T là 101.870 điểm tương ứng 1.018.700 đồng. **Số tiền mà T đánh bạc với T và H là: 2.818.700 đồng.**

Cơ quan điều tra tạm giữ của Hà Văn T: 01 điện thoại di Nokia 105, màu đen; số tiền 1.425.000 đồng, trong đó 300.000 đồng là tiền đánh bạc thắng có được, 1.125.000 đồng là tiền của T không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

**14. Đối tượng tự khai họ tên: Thân Văn H, sinh năm 1998, trú tại thôn Chay, xã H Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.**

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày ngày 21/7/2020, Thân Văn H một mình đi đến quán game tầng 2, số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang mục đích đánh bạc thông qua trò chơi điện tử, hình thức chơi là mua điểm, nạp điểm vào máy điện tử chơi, để thắng điểm và đổi điểm lấy tiền mặt với quán. H gặp Nguyễn Thị Diễm H là người trông coi, quản lý quán game. H ngồi vào máy game “Bắn cá” và mua điểm của H lần thứ nhất số tiền 250.000 đồng được nạp tương ứng với 25.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm, H mua điểm lần thứ hai của H số tiền 500.000 đồng được nạp tương ứng 50.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc thua hết điểm, H mua điểm lần thứ ba của H số tiền 1.200.000 đồng được nạp tương ứng 120.000 điểm vào máy để chơi. Chơi một lúc H bảo H cho rút 50.000 điểm và được trả tương ứng 500.000 đồng. Số điểm còn lại trên máy thì H tiếp tục chơi. Đến khoảng 15 giờ bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra hành chính, số điểm trên máy điện tử của H là 28.000 điểm tương ứng 280.000 đồng. **Số tiền mà H đánh bạc với T và H là: 2.730.000 đồng.** Cơ quan điều tra tạm giữ của H: Số tiền 550.000 đồng.

Đối với số tiền 19.000.000 đồng thu giữ của H khi kiểm tra hành chính, H khai trong đó có 3.000.000 đồng là tiền cá nhân của H, 10 triệu đồng là tiền T đưa để H sử dụng chi tiêu trong quán gồm trả tiền ăn, nước uống tại quán, bán điểm

cho khách và rút đổi điểm trả tiền mặt cho khách chơi khi khách thắng điểm hoặc dừng chơi muốn rút đổi điểm lấy tiền (đánh bạc) và còn lại là tiền khách nạp điểm, đổi điểm trong ngày 21/7/2020.

Đối với 13 đối tượng gồm: Nguyễn Văn L, Chu Văn H, Phùng Thị N, Đỗ Văn C, Lê Thị N, Nguyễn Văn H, Trần Thị L, Đặng Thị H, Tô Thị H, Nguyễn Văn M, Vũ Văn T, Nguyễn Văn PH, Hà Văn T đều có hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị Diễm H và Nguyễn M T nh không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 20/11/2020, Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

**Vật chứng còn lại của vụ án gồm:**

- 03 (ba) chiếc máy điện tử gồm máy game “Bắn cá”, máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”, máy game “Sư tử – Gấu – Khỉ – Thỏ”.
- 03 (ba) chiếc thẻ từ của 03 máy điện tử nêu trên.
- 03 (một) đầu thu của 03 máy điện tử nêu trên.
- 04 (bốn) thẻ nhớ MicroSD.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu H, số IMEI: 353326071394466 của Nguyễn Thị Diễm H.
- 01 túi vải có quai đeo.
- 01 điện thoại Iphone X, màu đen, số IMEI: 354855090344218;
- 01 ví da nam, màu đen, nhãn hiệu LARE BOSS; 01 Chứng minh nhân dân số 121483146; 01 thẻ ngân hàng PVcomBank số 9704125589183487; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 94026490002264369; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 4693740200275209 đều mang tên Nguyễn M T.
- 01 quyển sổ, có bìa bọc da, nhãn hiệu FLEXOFFICE; 01 quyển sổ, có bìa bọc da, nhãn hiệu OFFICEDIARY; 01 quyển sổ, nhãn hiệu CAMPUS; 01 quyển sổ nhãn hiệu Minh Châu, loại 160 trang.
- Số tiền 21.950.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 214/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn M T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T từ 10.000.000đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Diễm H từ 08 tháng đến 10 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H từ 10.000.000đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.000.000đồng (trong đó có 10.000.000đồng T đưa cho H để phục vụ việc đổi điểm cho người chơi và 6.000.000 đồng là tiền thu lợi từ việc đánh bạc).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của Chu Văn H 500.000 đồng; của Nguyễn Thị L 200.000 đồng; của Nguyễn Văn M 400.000 đồng; của Hà Văn T 300.000 đồng; của Nguyễn Thị H 1.000.000đ; của đối tượng tự khai là Thân Văn H 550.000đồng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 03 chiếc máy điện tử gồm: 01 máy game “Bắn cá”; 01 máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”; 01 máy game “Sư tử – Gấu – Khỉ – Thỏ”; 03 chiếc thẻ từ của 03 máy điện tử nêu trên; 03 đầu thu của 03 máy điện tử nêu trên; 04 thẻ nhớ MicroSD.



- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm H 3.000.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu H, số IMEI: 353326071394466 và 01 túi vải có quai đeo nH tạm giữ số tiền và chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Iphone X, màu đen, số IMEI: 354855090344218; 01 ví da nam, màu đen, nhãn hiệu LARE BOSS; 01 Chứng minh nhân dân số 121483146; 01 thẻ ngân hàng PVcomBank số 9704125589183487; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 94026490002264369; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 4693740200275209 đều mang tên Nguyễn M T nH tạm giữ chiếc điện thoại lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu để lưu hồ sơ vụ án 01 quyển sổ, có bìa bọc da, nhãn hiệu FLEXOFFICE; 01 quyển sổ, có bìa bọc da, nhãn hiệu OFFICEDIARY; 01 quyển sổ, nhãn hiệu CAMPUS; 01 quyển sổ nhãn hiệu Minh Châu, loại 160 trang.

- Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền 3.350.000đ để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, một lần nữa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ ngày 21/7/2020, tại quán dịch vụ trò chơi điện tử có địa chỉ tại số 21+ 23 đường N, phường H, thành phố Bắc Giang, Tổ công tác Công an thành phố Bắc Giang phát hiện Nguyễn M T và Nguyễn Thị Diễm H có hành

vi đánh bạc bằng hình thức sử dụng máy trò chơi điện tử gồm máy “bắn cá”, máy “rô – cơ – tép - bích”, máy “sư tử, gấu, thỏ” để đánh bạc, được thua bằng tiền với các đối tượng là Nguyễn Văn L, Chu Văn H, Phùng Thị N, Đỗ Văn C, Lê Thị N, Nguyễn Văn H, Trần Thị L, Đặng Thị H, Tô Thị H, Nguyễn Văn M, Vũ Văn T, Nguyễn Văn PH, Hà Văn T và đối tượng tự xưng là Thân Văn H. Tổng số tiền đánh bạc là 19.763.200 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nH không có sự câu kết, bàn bạc, phân công tổ chức nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa pH. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và cũng là nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Do vậy, cần phải xử nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Xét về vai trò đồng phạm của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo T là người thuê nhà mở quán, là chủ sử dụng các máy chơi điện tử, đã lợi dụng việc kinh dO trò chơi điện tử để đánh bạc nhằm thu lợi bất chính nên giữ vai trò chính. Bị cáo H là người được T thuê làm trả lương theo tháng, H biết rõ mục đích của T là đánh bạc bằng cách đổi điểm cho các đối tượng tham gia đánh bạc nH vẫn nhận lời làm cùng T nên giữ vai trò giúp sức trong vụ án.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; các bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc T H ít nghiêm trọng; sau khi bị phát hiện các bị cáo đều ra đầu thú và khai rõ hành vi phạm tội của mình trước cơ quan điều tra; bị cáo T có bố đẻ là người có công với cách mạng, là tH bình và được nhà nước tặng thưởng huân cH kháng chiến hạng ba. Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, đều chưa có tiền án, tiền sự.

[8]. Sau khi xem xét hành vi, tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bản thân các bị cáo là người có

nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa từng bị xét xử; các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Nhằm đề cao chính sách nhân đạo, kHn H của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho các bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, chưa cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ để các bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[10]. Về vật chứng và tài sản bị tạm giữ:

[10.1] Đối với số tiền 19.000.000đồng Công an thu giữ của H khi kiểm tra hành chính. Trong đó có 10.000.000đồng bị cáo T đưa cho H để phục vụ cho việc đánh bạc tại quán điện tử và 6.000.000đồng H thu từ việc bán điểm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 3.000.000đồng của H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H.

[10.2] Đối với số tiền 2.950.000đồng tạm giữ của đối tượng đánh bạc gồm: 550.000 đồng thu của đối tượng tự khai là Thân Văn H; 500.000đồng thu của Chu Văn H gửi cho Phùng Thị N; 200.000đồng thu của Trần Thị L; 400.000đồng thu của Nguyễn Văn M; 300.000đồng thu của Hà Văn T và 1.000.000đồng Đặng Thị H giao nộp đều có liên quan đến việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[10.3] Đối với các tài sản gồm:

- 03 chiếc máy điện tử gồm: 01 máy game “Bắn cá”; 01 máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”; 01 máy game “Sư tử – Gấu – Khỉ – Thỏ”; 03 chiếc thẻ từ của 03 máy điện tử nêu trên; 03 đầu thu của 03 máy điện tử nêu trên; 04 thẻ nhớ MicroSD là công cụ, pH tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu H, số IMEI: 353326071394466 tạm giữ của Nguyễn Thị Diễm H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

- 01 điện thoại Iphone X, màu đen, số IMEI: 354855090344218; 01 ví da nam, màu đen, nhãn hiệu LARE BOSS; 01 túi vải có quai đeo; 01 Chứng minh nhân dân số 121483146; 01 thẻ ngân hàng PVcomBank số 9704125589183487;

01 thẻ ngân hàng VietinBank số 94026490002264369; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 4693740200275209 là của bị cáo T và mang tên Nguyễn M T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 quyển sổ có bìa bọc da nhãn hiệu FLEXOFFICE; 01 quyển sổ có bìa bọc da nhãn hiệu OFFICEDIARY; 01 quyển sổ nhãn hiệu CAMPUS; 01 quyển sổ nhãn hiệu Minh Châu, loại 160 trang đều là tài liệu, chứng cứ có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu để lưu trong hồ sơ vụ án.

[11] Tổng số tiền các bị cáo đã thu bằng cách bán điểm cho những người chơi là 9.350.000đồng, nH khi bắt quả tang mới thu giữ được 6.000.000đ, nên cần buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền 3.350.000đ để sung quỹ nhà nước.

[12] Đối với số điểm trên máy của những đối tượng chơi đang có khi Công an phát hiện bắt quả tang. Do các bị cáo và các đối tượng chơi chưa thanh toán cho nhau nên không bắt các bị cáo phải nộp lại.

[13]. Đối với 13 đối tượng gồm: Nguyễn Văn L, Chu Văn H, Phùng Thị N, Đỗ Văn C, Lê Thị N, Nguyễn Văn H, Trần Thị L, Đặng Thị H, Tô Thị H, Nguyễn Văn M, Vũ Văn T, Nguyễn Văn PH, Hà Văn T đều có hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị Diễm H và Nguyễn M T nH không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 20/11/2020, Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng.

[14] Đối tượng tự khai là Thân Văn H lợi dụng sơ hở của cán bộ trông coi nên đối tượng H đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh theo lời khai về nhân thân, lai lịch của đối tượng H. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an xã H Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xác định: không có người tên Thân Văn H, sinh năm 1998, trú tại thôn Chay, xã H Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, truy tìm, khi nào xác định được đối tượng sẽ xem xét xử lý sau là phù H.

[15]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo T, H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn M T; Nguyễn Thị Diễm H phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn M T 15 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban

nhân dân phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm H 12 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

\* Trong thời gian thử thách, nếu người (các bị cáo) được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

T H người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.000.000đồng Công an thu giữ của bị cáo H khi bắt quả tang (Trong đó 10.000.000đ T đưa cho H và 6.000.000đồng H thu từ việc bán điểm cho các đối tượng đánh bạc).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.950.000đồng Công an thu giữ của đối tượng đánh bạc gồm: 550.000 đồng của đối tượng tự khai là Thân Văn H; 500.000đồng của Chu Văn H; 200.000đồng của Trần Thị L; 400.000đồng của Nguyễn Văn M; 300.000đồng của Hà Văn T và 1.000.000đồng của Đặng Thị H

- Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền 3.350.000đ để sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 03 chiếc máy điện tử gồm: 01 máy game “Bắn cá”; 01 máy game bài “Rô – Cơ – Tép – Bích”; 01 máy game “Sư tử – Gấu – Khỉ – Thỏ”; 03 chiếc thẻ từ của 03 máy điện tử nêu trên; 03 đầu thu của 03 máy điện tử nêu trên; 04 thẻ nhớ MicroSD.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Diễm H 3.000.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu H, số IMEI: 353326071394466 nH tạm giữ số tiền và chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại Iphone X, màu đen, số IMEI: 354855090344218; 01 ví da nam, màu đen, nhãn hiệu LARE BOSS; 01 túi vải có quai đeo; 01 Chứng minh nhân dân số 121483146; 01 thẻ ngân hàng PVcomBank

số 9704125589183487; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 94026490002264369; 01 thẻ ngân hàng VietinBank số 4693740200275209 đều mang tên Nguyễn M T nH tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu để lưu hồ sơ 01 quyển sổ có bìa bọc da nhãn hiệu FLEXOFFICE; 01 quyển sổ có bìa bọc da nhãn hiệu OFFICEDIARY; 01 quyển sổ nhãn hiệu CAMPUS; 01 quyển sổ nhãn hiệu Minh Châu loại 160 trang.

(Toàn bộ đặc điểm của vật chứng bị tịch thu, số tiền bị tịch thu và các tài sản bị tạm giữ nay trả lại cho các bị cáo theo biên bản giao nhận tài sản tạm giữ ngày 11/12/2020 giữa Công an thành phố Bắc Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn M T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.  
- Bị cáo Nguyễn Thị Diễm H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.  
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

T H bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**Dương Văn Hải**